

CÔNG TY CỔ PHẦN TKG  
TAEKWANG VINA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/QĐ-BP

Biên Hòa, ngày 25 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố Môi Trường**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA**

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Thông tư 02/2022 TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật hóa chất 06/2007/QH12;

Căn cứ Luật An toàn vệ sinh lao động 84/2015/QH13

Xét yêu cầu kế hoạch ứng phó sự cố Môi Trường của Công ty.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch ứng phó sự cố Môi Trường của Công ty Cổ phần Taekwang Vina (Địa điểm: Số 08, đường 9A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai).

**Điều 2.** Giao Bộ phận phụ trách Môi trường của Công ty, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện biện pháp theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Bộ phận hỗ trợ quản lý, điều hành, vận hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên có trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT BỀN VỮNG**



**VŨ ĐÌNH QUÂN**



# KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG



01	25/02/2023	Nguyễn Thị Huệ	Nguyễn Gia Thái	Vũ Đình Quân
Lần ban hành	Ngày ban hành	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt

**MỤC LỤC**

PHÂN PHỐI VĂN BẢN .....	3
NỘI DUNG SỬA ĐỔI SO VỚI LẦN BAN HÀNH TRƯỚC .....	4
1. CƠ SỞ/CĂN CỨ BAN HÀNH VĂN BẢN.....	5
2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH.....	5
3. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.....	5
4. MỤC ĐÍCH.....	5
5. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	6
6. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT .....	6
6.1 Định nghĩa.....	7
6.2 Chữ viết tắt .....	9
7. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN.....	9
7.1 Khái quát chung về công ty .....	9
7.1.1 Thông tin chung .....	9
7.1.2 Quy mô, công suất sản xuất .....	11
7.1.3 Quy trình công nghệ sản xuất .....	11
7.1.4 Công trình bảo vệ môi trường.....	12
7.2 Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố.....	15
7.3 Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.....	23
7.3.1 Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường .....	35
7.3.2 Quy trình ứng phó sự cố môi trường.....	35
7.3.2.1 Lực lượng tham gia ứng phó.....	35
7.3.2.2 Quy trình xử lý tình huống khẩn cấp.....	37
7.3.2.3 Trách nhiệm của các nhân sự liên quan .....	37
7.3.2.4 Phương tiện, trang thiết bị ứng phó.....	37
7.4 Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch.....	38
7.4.1 Đào tạo/tập huấn .....	38
7.4.2 Diễn tập.....	38
7.4.3 Cập nhật kế hoạch.....	38
8. PHỤ LỤC.....	39



CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 3/44

**PHÂN PHỐI VĂN BẢN**

<b>Stt</b>	<b>Đối tượng</b>	<b>Số lượng</b>
1	Ban Giám đốc Nhà máy	01
2	Phòng RSM <input type="checkbox"/> Lưu văn bản <input type="checkbox"/> Phối hợp/ Thực hiện	01
3	Bộ phận sản xuất	01
4	Bộ phận hỗ trợ	01
5	Bộ phận Cơ khí	01
6	Phòng Tổ chức nhân sự	01
7	Phòng Hành chính	01
8	Phòng Vật tư	01
9	Phòng Kế toán	01
10	Đội bảo vệ	01





CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG


Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 4/44

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI SO VỚI LẦN BAN HÀNH TRƯỚC**

Mục sửa đổi	Nội dung sửa đổi

	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA	
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>	
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01

## 1. CƠ SỞ/CĂN CỨ BAN HÀNH VĂN BẢN

- Khoản 4, điều 124, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 của Quốc hội ban hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 có quy định: “Chủ dự án đầu tư, cơ sở ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của cơ sở mình”.
- Khoản 1, Điều 109, Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành và có hiệu lực từ ngày 10/01/2022 có quy định: Chủ dự án đầu tư, cơ sở có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường.

## 2. PHẠM VI

- Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của công ty cổ phần TKG Taekwang Vina được xây dựng cho các sự cố liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường của công ty.


## 3. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Kế hoạch này áp dụng cho tất cả CBCNV của các đơn vị trong công ty cổ phần TKG Taekwang Vina, nhân viên các nhà thầu, sinh viên thực tập (nếu có) và khách tham quan đến làm việc, tham quan tại công ty cổ phần TKG Taekwang Vina.

## 4. MỤC ĐÍCH

- Công ty cổ phần TKG Taekwang Vina là công ty sản xuất giày thể thao xuất khẩu nhãn hiệu Nike nên các loại chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất sẽ tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng xấu đến con người và môi trường xung quanh. Công ty nằm trong KCN Biên Hòa 2, được quy hoạch hạ tầng phù hợp với việc phát triển sản xuất công nghiệp, nên cũng giảm thiểu được một phần tác động trực tiếp đến dân cư, cũng như môi trường. Tuy nhiên để tránh các tác động lâu dài đến con người cũng như hệ sinh thái khu vực, kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được biên soạn để kịp thời đưa ra các giải pháp ngăn chặn sự phát tán và khắc phục hậu quả do sự cố môi trường gây ra.



	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 6/44

- Kế hoạch được tổng hợp nhằm hướng dẫn công tác chuẩn bị, sẵn sàng ứng phó với các tình huống rò rỉ, tràn đổ chất thải/chất thải nguy hại, cháy nổ có thể xảy ra và triển khai công tác khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố.

## 5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày /6/2014.
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 18/QĐ-KCNĐN ngày 16/01/2020 của Ban Quản lý các KCN Đồng Nai cho dự án “Nhà xưởng sản xuất giày thể thao các loại, công suất 30.000.000 đôi/năm” của Công ty CP Tae Kwang Vina Industrial tại KCN Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Sổ đăng ký đăng ký chủ nguồn thải CTNH số 289/SĐK-STNMT ngày 12/05/2008, mã số QLCTNH: 75.000536.T.


## 6. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

### 6.1 Định nghĩa

*Sự cố môi trường* là sự cố xảy ra trong quá trình hoạt động của con người hoặc do biến đổi bất thường của tự nhiên, gây ô nhiễm, suy thoái hoặc biến đổi môi trường nghiêm trọng.

*Ô nhiễm môi trường* là sự biến đổi tính chất vật lý, hóa học, sinh học của các thành phần môi trường không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, sinh vật và tự nhiên.

*Suy thoái môi trường* là sự suy giảm về chất lượng, số lượng của thành phần môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sinh vật và tự nhiên.

	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 7/44

*Ban lãnh đạo ƯCTHKC các cấp:* Bao gồm BCH ƯCTHKC&PCKB Nhà máy, BCĐ ƯCTHKC Tổng Công ty, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Chỉ huy lực lượng PCCC hoặc Phòng chống khủng bố của Bộ Công an, địa phương.

*Lực lượng ƯCTHKC tại chỗ:* Lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh bao gồm nhân viên vận hành, bảo dưỡng sửa chữa, giao nhận, xây lắp công trình, bảo vệ... đang làm việc tại khu vực có THKC, được điều hành dưới sự chỉ huy trực tiếp của cán bộ quản lý các đơn vị, hoặc có sự hỗ trợ của các lực lượng PCCC, cấp cứu trong Nhà máy.

*Nguồn lực ứng cứu:* Toàn bộ vật tư, thiết bị, phương tiện, nhân lực và nguồn tài chính phục vụ cho công tác ứng cứu sự cố.


*THKC Cấp I - Mức độ nhỏ:* Các sự cố hoặc tai nạn nhỏ không lập tức gây nguy hại đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Các tình huống này có thể kiểm soát được bởi các biện pháp xử lý tại chỗ. Đơn vị cơ sở hoặc nhà thầu quản lý các hoạt động hoặc khu vực xảy ra sự cố chịu trách nhiệm huy động lực lượng và thực hiện các biện pháp xử lý nói trên.

*THKC Cấp II - Mức độ vừa:* Các tai nạn gây nên những mối nguy hiểm nhất định đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Để có thể kiểm soát các tình huống này, ngoài việc triển khai các biện pháp ứng cứu bằng lực lượng ƯCTHKC tại chỗ dưới sự chỉ đạo của BCH ƯCTHKC&PCKB của Nhà máy cần có sự phối hợp, hỗ trợ ứng cứu của các lực lượng, phương tiện của địa phương và các đơn vị lân cận theo các phương án đã thỏa thuận trước. Đơn vị cơ sở hoặc Nhà thầu quản lý các hoạt động hoặc khu vực xảy ra sự cố, tai nạn chịu trách nhiệm ứng cứu và phối hợp các lực lượng tham gia ứng cứu. Trong những trường hợp cần thiết BCĐ ƯCTHKC của Tổng Công ty và Ban lãnh đạo ƯCTHKC các cấp sẽ phối hợp chỉ đạo ứng cứu.

*THKC Cấp III - Mức độ nghiêm trọng:* Các tai nạn gây nên mối nguy hiểm nghiêm trọng đối với cuộc sống con người, tài sản, môi trường hoặc thiệt hại toàn bộ công trình. Tình huống này có thể xuất hiện ngay lập tức hoặc xuất phát từ những tình huống sự cố cấp thấp hơn do không kiểm soát được và phát triển theo xu hướng ngày càng xấu đi. Trong các tình huống này, BCĐ ƯCTHKC công ty sẽ trực tiếp chỉ đạo ƯCKC, yêu cầu hỗ trợ của các Bộ, ngành liên quan và các trung tâm ƯCKC và TKCN khu vực. Trong trường hợp phức tạp hơn sẽ xin chỉ đạo trực tiếp của UBQG TKCN, Ban ngành liên quan; trường hợp đặc biệt cần thiết có thể còn phải yêu cầu lực lượng ứng cứu từ ngoài Việt Nam.

<b>Tình huống</b>	<b>Nhỏ</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Nghiêm trọng</b>
<b>Phân loại</b>			



	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA</b>		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 8/44

<b>Cấp 1</b>	x			
<b>Cấp 2</b>	x	x		
<b>Cấp 3</b>	x	x		x
<b>Cơ quan ứng cứu</b>	Lực lượng ứng cứu tại chỗ của công ty	Công ty phối hợp với lực lượng ứng cứu sẵn có tại khu vực lân cận và huy động các lực lượng ứng cứu bên ngoài khác.	BPUC sẽ phối hợp với BGĐ chỉ đạo UCKC.	Cơ quan ban ngành liên quan trực tiếp chỉ đạo thực hiện UCKC.

Hình 1. Phân loại tình huống khẩn cấp

*Hiếm khi xảy ra:* Sự kiện hầu như không xảy ra. Chưa xảy ra trong đơn vị trong vòng 10 năm gần nhất. Chưa biết hoặc chưa quan sát thấy nhưng xét về bản chất rủi ro vẫn có khả năng xảy ra.

*Khó xảy ra:* Sự kiện chỉ xảy ra trong trường hợp ngoại lệ. Lớn hơn 1 lần/5 năm gần nhất trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy ở đâu đó trong những tình huống tương tự xảy ra trong vòng 3 năm gần nhất.


*Có thể xảy ra:* Sự kiện thỉnh thoảng xảy ra. Lớn hơn 1 lần/3 năm gần nhất trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy ở đâu đó trong những tình huống tương tự xảy ra trong vòng 1 năm gần nhất.

*Thường xuyên xảy ra:* Sự kiện xảy ra trong hầu hết các tình huống. Xảy ra hằng ngày, hàng tháng hoặc 01 lần/năm trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy trên thông tin truyền thông những tình huống tương tự và lặp lại trong thời gian 01 năm gần nhất.

*ƯCKC:* Ứng cứu tình huống khẩn cấp là các hoạt động sử dụng lực lượng, phương tiện, thiết bị nhằm xử lý kịp thời các THKC, loại trừ hoặc hạn chế tối đa các ảnh hưởng xấu và thiệt hại cho con người, tài sản và môi trường xung quanh.

*BCH ƯCKC:* Là hệ thống điều hành việc sử dụng, huy động nguồn nhân lực, thiết bị cần thiết để tổ chức thực hiện các hoạt động ứng cứu.

*BCĐ ƯCKC:* Là hệ thống định hướng cho điều hành việc sử dụng, điều động nguồn nhân lực, thiết bị cần thiết để tổ chức thực hiện công tác ƯCKC.

	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 9/44

*Các Đơn vị:* Là các Xưởng/Phòng, lực lượng trực thuộc công ty và Đội bảo vệ UPSC.

*Cơ quan có thẩm quyền:* Là các cơ quan ban ngành, đơn vị quản lý nhà nước có thẩm quyền giám sát mọi hoạt động của các hoạt động ứng cứu.

## 6.2 Chữ viết tắt

BCĐ	Ban chỉ đạo
BCH	Ban chỉ huy
BGD	Ban giám đốc
BHLĐ	Bảo hộ lao động
BVMT	Bảo vệ môi trường
CC	Chữa cháy
CTNH	Chất thải nguy hại
CTRCNTT	Chất thải rắn công nghiệp thông thường
HT	Hệ thống
HTXL	Hệ thống xử lý
HTXLNT	Hệ thống xử lý nước thải
PTBVCN	Phương tiện bảo vệ cá nhân
THKC	Tình huống khẩn cấp
ỨCTHKC	Ứng cứu tình huống khẩn cấp

## 7. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường bao gồm việc lập các biện pháp ứng phó và phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra đối với:

- Các công trình bảo vệ môi trường, các sự cố : Nội dung được trình bày ở bản kế hoạch này.
- Các công trình phục vụ hoạt động sản xuất có thể gây rò rỉ, cháy, nổ:

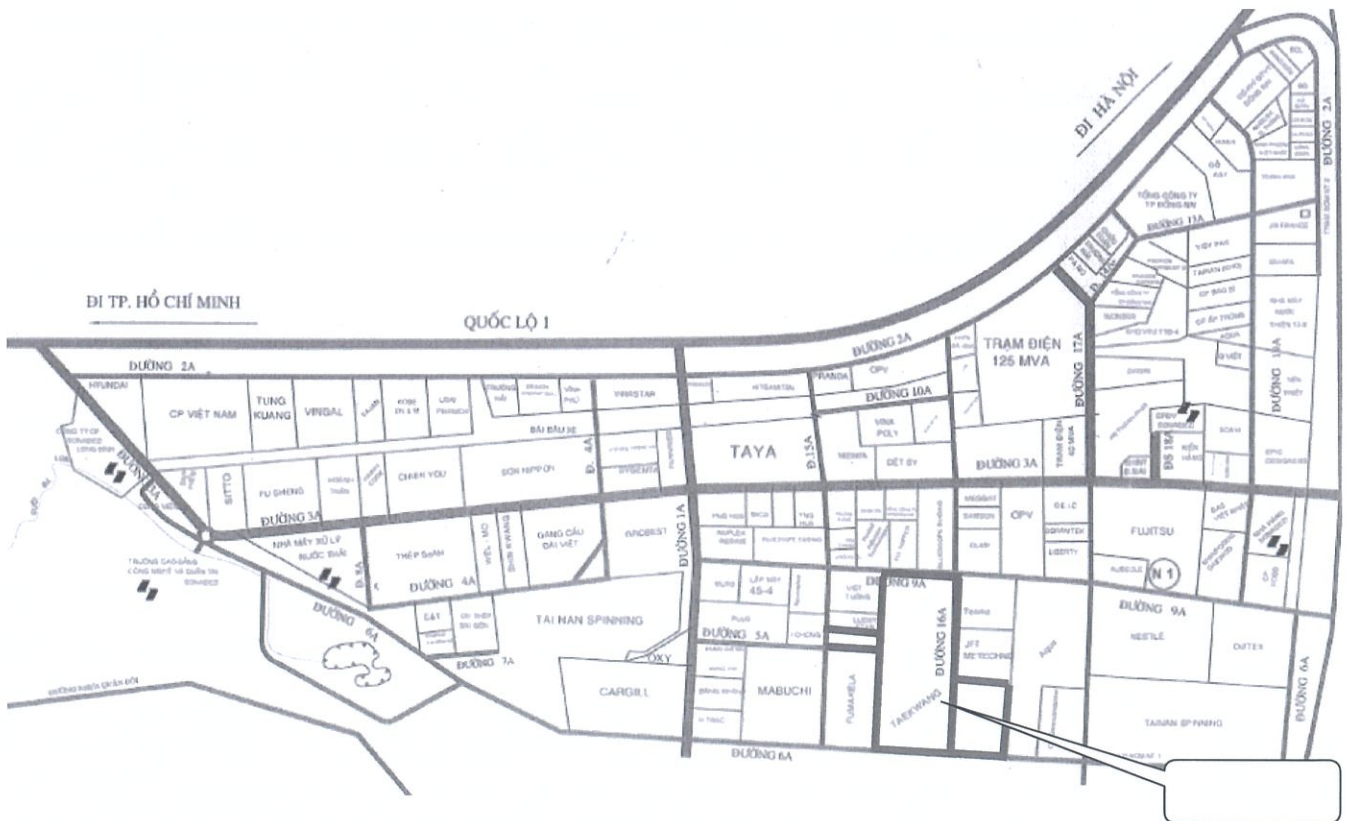
### 7.1 Khái quát chung về công ty


#### 7.1.1 Thông tin chung

- Tên cơ sở: Công ty Cổ phần TKG Taekwang Vina
- Điện thoại: 0251.3836421 ~ 31- Fax: 0251.3836435
- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Sohn Il Jae**.
- Địa chỉ và vị trí địa lý cơ sở:
- Công ty CP TKG Tae Kwang Vina được triển khai tại số 8, đường 9A, KCN Biên Hòa 2, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với các phía tiếp giáp như sau:



- + Phía Đông: giáp Công ty TNHH Điện máy Aqua Việt Nam (sản xuất máy giặt, tủ lạnh, máy điều hòa).
- + Phía Đông Bắc: giáp Công ty TNHH Tenma Việt Nam (sản xuất sản phẩm nhựa từ khuôn ép như vỏ nhựa tivi, máy vi tính, một số chi tiết dùng trong máy giặt, tủ lạnh, xe gắn máy,...; và các sản phẩm từ khuôn thổi như các loại chai lọ đựng mỹ phẩm, dược phẩm, sp chăm sóc trẻ em, một số chi tiết dùng trong máy giặt, xe gắn máy), Công ty TNHH Metecno Việt Nam (sản xuất và cung cấp lắp đặt tấm lợp vách ngăn bằng thép và tấm cách nhiệt Panel).
- + Phía Bắc: giáp đường 9A, tiếp theo là Công ty Cổ phần Jin Heoung Vina (trước đây là Công ty TNHH All Supper Việt Nam; sản xuất các chi tiết dùng cho ngành giày) và Công ty TNHH Bluescope Building Việt Nam (sản xuất khung thép tiền chế).
- + Phía Tây Bắc: giáp Công ty TNHH Điện tử Việt Tường (sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển) và Công ty TNHH Lucky Star Plast (sản xuất bao bì PP, chỉ PP, cuộn PP),
- + Phía Tây Nam: giáp Công ty TNHH Fumakilla Việt Nam (sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp).
- + Phía Nam: giáp đường 6A rồi đến hàng rào KCN.



	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA</b>		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 11/44

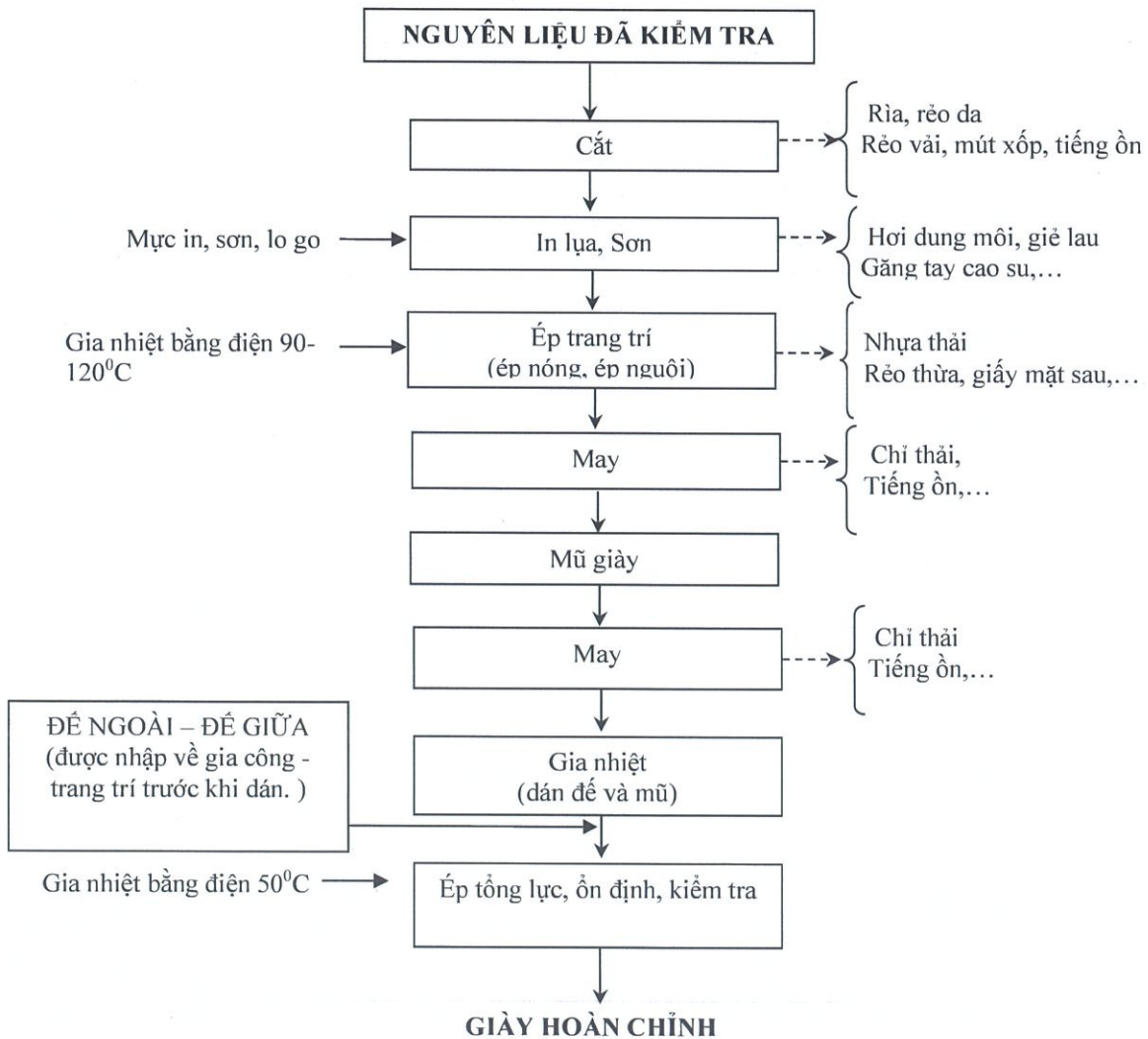
### 7.1.2 Quy mô, công suất sản xuất :

- Loại hình sản xuất: sản xuất giày, dép thể thao các loại.
- Sản phẩm chính:


Bảng 1. Công suất sản xuất các sản phẩm chính của công ty

Dây chuyền	Sản phẩm/ đầu ra	Công suất thiết kế	Đơn vị
Sản xuất giày, dép các loại	Giày	30.000.000	đôi/năm

### 7.1.3 Quy trình công nghệ sản xuất





	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 12/44


#### 7.1.4 Công trình bảo vệ môi trường

a) Danh mục và hiệu quả hoạt động các công trình bảo vệ môi trường của Nhà máy:

Bảng 2. Danh mục và hiệu quả hoạt động của các công trình BVMT


Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
<b>A VỀ KHÍ THẢI</b>					
1.	Khí thải phát sinh trong quá trình sản xuất	72	Hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Than hoạt tính.</li> <li>- Khí thải được xử lý qua than hoạt tính và thải ra ngoài bằng ống khói cao ~10m</li> </ul>	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
<b>B VỀ NƯỚC THẢI</b>					
2	HTXLNT	1200	m <sup>3</sup> /ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn nước thải tiếp nhận: Nước thải từ quá trình sinh hoạt chiếm 90% và 10% từ công đoạn sản xuất.</li> <li>- Tính chất nước thải: Chứa các thành phần ô nhiễm có nồng độ cao như tổng Nitơ (40-140mg/l), COD (&lt;14.000mg/l), . . .</li> <li>- Công nghệ xử lý: Sinh học bùn hoạt tính kết hợp màng MBR.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công trình hoạt động ổn định.</li> <li>- Nước thải sau xử lý được đầu nối vào HTXLNT tập trung của KCN Biên Hòa 2 để tiếp tục xử lý.</li> </ul>

	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 13/44

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
<b>C VÈ CHẤT THẢI</b>					
3	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại	143	m <sup>2</sup>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khu vực lưu trữ xây dựng thành kho chứa bằng bê tông cốt thép, nền kho có độ dốc, có rãnh thu gom chất lỏng về 1 hố thu phòng trường hợp khi có rò rỉ hóa chất.</li> <li>- Có hệ thống ánh sáng, thông gió tốt.</li> <li>- Có phương tiện ứng cứu khẩn cấp: thiết bị PCCC, giẻ thấm, cát thấm.</li> <li>- Đảm bảo khoảng cách và sắp xếp an toàn trong kho.</li> <li>- Thiết bị chứa có nắp đậy; Chất thải lỏng để trong gờ chống tràn đổ.</li> <li>- Tem nhãn, Bảng cảnh báo đầy đủ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công trình vẫn đảm bảo hiệu quả lưu giữ CTNH, không bị hư hỏng.</li> <li>- CTNH được chuyển giao định kỳ hằng ngày để đảm bảo khả năng lưu trữ của công trình.</li> </ul>



	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 14/44

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
4	Kho chứa chất thải rắn công nghiệp thông thường	393	m <sup>2</sup>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sàn bê tông cốt thép.</li> <li>- Có mái che.</li> <li>- Có rãnh thu gom nước mưa xung quanh.</li> <li>- Hệ thống đèn, thông gió thông thoáng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công trình vẫn đảm bảo hiệu quả lưu trữ CTCNTT, không bị hư hỏng.</li> <li>- CTCNTT được chuyển giao định kỳ hằng ngày để đảm bảo khả năng lưu trữ của công trình.</li> </ul>

b) Công nghệ xử lý của một số công trình bảo vệ môi trường có nguy cơ xảy ra sự cố:

Sơ đồ và thuyết minh công nghệ xử lý một số công trình BVMT có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường được trình bày ở Phụ lục 1.

**7.2 Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố**

- Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn có khả năng xảy ra sự cố môi trường tại các công trình BVMT được trình bày ở bảng 3 dưới đây.
- Sơ đồ vị trí các công trình BVMT có nguy cơ gây xảy ra sự cố môi trường được thể hiện ở Phụ lục 2.
- Danh mục các Hóa chất sử dụng trong công ty như Phụ lục 3.

Bảng 3. Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố môi trường

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
1	- HTXLNT 1200 m3 ngày đêm	Khu vực Silk printing (tách riêng khu hành chính văn phòng).	- Tràn, đổ nước thải chưa qua xử lý ra môi trường.	- Do chiều cao an toàn bể (tính từ mặt nước đến thành bể) không đảm bảo, dễ gây tràn khi mưa lớn (lượng nước về hệ thống và lượng nước mưa đổ trực tiếp vào bể tăng).	Nước thải chảy tràn: - Thấm thấu xuống đất (khu vực chưa được bê tông hóa); - Chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy và chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp.	- Ô nhiễm môi trường đất, nước ngầm (nếu không kịp thời xử lý). - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phot pho, Amoniac, COD...	Cấp I	Hiếm khi xảy ra.



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 16/44

Sst	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
				<ul style="list-style-type: none"> <li>bể vượt qua mức an toàn gây tràn.</li> <li>Hông bơm nước thải. Làm dồn ứ nước trong bể, gây tràn.</li> <li>Vỡ bể vì chịu tác động lực bên ngoài hoặc do bể bị nứt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với HTXLNT: Nước thải có thể chảy vào mương nước tù ở ngoài hàng rào xường.</li> </ul>			Hiểm khi xảy ra.
			<ul style="list-style-type: none"> <li>Rò rỉ nước thải ra môi trường xung quanh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nứt công trình chứa nước thải do ngoại lực tác động hoặc do tuổi thọ công trình.</li> <li>Nứt/vỡ đường ống dẫn nước thải do ngoại lực tác động hoặc do</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nước thải rò rỉ:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>Thấm thấu xuống đất (khu vực chưa được bê tông hóa);</li> <li>Có thể chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy (nếu điểm rò rỉ gần HT</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ô nhiễm môi trường đất, nước ngầm (nếu không kịp thời xử lý).</li> <li>Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phot</li> </ul>	<p><b>Cấp II</b></p> <p><b>Cấp I</b></p> <p><b>Cấp I</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiểm khi xảy ra.</li> <li>Hiểm khi xảy ra.</li> <li>Khó xảy ra.</li> </ul>

CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEK WANG VINA



KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 17/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			tuổi thọ công trình.  - Hông máy nén khí, màng lọc MBR HTXLNT.  - Chết vi sinh ở các bể sinh học bùn hoạt tính do hàm lượng ô nhiễm đầu vào cao đột biến hoặc hư thiết bị sục khí.	thoát nước), chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp.  Nước thải xử lý không đạt tiêu chuẩn gây ảnh hưởng đến HTXLNT tập trung của KCN.	pho, Amoniac, COD...  - Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phot pho, Amoniac, COD...		Có khả năng xảy ra.
2	- HTXL khí thải	Khu vực sản xuất (tách riêng khu hành chính văn phòng).	- HTXL khí thải gặp sự cố, không thể vận hành.	Khí thải có chứa thành phần ô nhiễm chưa được	- Ô nhiễm môi trường không khí, hệ động	Cấp I	Khó xảy ra



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 18/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			<p>Lý ra môi trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HTXL thải xử lý không hiệu quả, không đạt quy chuẩn xả thải.</li> </ul>	<p>xử lý hoặc xử lý không đạt yêu cầu, khi phát tán ra khu vực xung quanh sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp trong KCN.</li> <li>- Đi theo hướng gió có thể ảnh hưởng đến cả khu vực dân cư trong phường An Bình và hệ động thực vật khu vực.</li> </ul>	<p>thực vật khu vực chịu tác động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần chất ô nhiễm: + Etyl acetate, n-Butyl acetate</li> </ul>		

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 19/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
3	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại, không nguy hại	Nằm bên ngoài khuôn viên nhà máy, cách công ty khoảng 2km	Cháy (sản phẩm sau quá trình chữa cháy có thể ảnh hưởng đáng kể tới môi trường).	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện các công việc phát sinh tia lửa trong và ngoài kho mà thiếu đánh giá rủi ro, phòng ngừa.</li> <li>Chập điện.</li> <li>Để lẫn các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học.</li> </ul>	<p>Kho CTNH chứa nhiều hóa chất, vật liệu dễ cháy, khi tiếp xúc với các nguồn gây cháy sẽ gây cháy kho. CTNH hoặc sản phẩm sau quá trình cháy (dạng khí, lỏng) sẽ phát tán ra môi trường xung quanh, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy và chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp.</li> <li>Khói thải ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ô nhiễm môi trường nước mặt, không khí.</li> <li>Thành phần chất ô nhiễm: dầu nhớt, hóa chất, sơn, mực in, huỳnh quang...</li> </ul>	<b>Cấp II</b>	Hiếm khi xảy ra.



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 20/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			Rò, rỉ, tràn đổ hóa chất thải.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Do thiết bị chứa chất thải không đảm bảo vệ mật kỹ thuật hoặc lưu trữ không đúng cách.</li> <li>Thùng/can chứa bị vỡ, đổ khi thực hiện chiết tách, vận</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất thải dạng lỏng rò rỉ, tràn đổ nếu không có biện pháp thu gom kịp thời sẽ chảy ra khu vực xung quanh kho CTNH, cụ thể:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>Chảy vào HT thoát nước mặt Nhà máy và chảy ra hệ thống</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ô nhiễm môi trường nước mặt.</li> <li>Thành phần chất ô nhiễm: Dầu nhớt, hóa chất, sơn, huỳnh quang, mực in, bùn...</li> </ul>	Cấp I	Có khả năng xảy ra.

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 21/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			chuyên nhân hoặc sắp xếp.	thoát nước mặt của Khu công nghiệp.			

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
	Kho hóa chất xử lý nước.		- Không trang bị BHLĐ đầy đủ khi làm việc với hóa chất. - Sử dụng sai quy định.	Tràn đổ hóa chất ngoài môi trường.	- Gây ô nhiễm nguồn đất, nước mặt, nước ngầm. - Thành phần ô nhiễm: NaOCl,...	Cấp I	Ít khả năng xảy ra.



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 22/44

<p>Bể chứa nước thải sinh hoạt.</p>	<p>-Hệ thống xử lý nước thải của nhà máy bị quá tải. -Trần đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .</p>	<p>-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của KCN. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.</p>	<p>-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng tiếp nhận, gây ra tình trạng quá tải của hệ thống, gây chết vi sinh, tạm dừng hoạt động của HTXLNT, nước thải của Nhà máy không đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của KCN. -Nước thải sinh hoạt tràn đổ ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất.</p>	<p>- Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN. - Gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phot pho, Amoniac, COD...</p>	<p>Cấp I</p>	<p>Có khả năng xảy ra.</p>
-------------------------------------	---	--	---	--	--------------	----------------------------

**7.3 Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường**

**7.3.1 Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường**

Bảng 4. Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
1	- HTXLNT 1200 ngày đêm	Khu vực Silk printing (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Trần, đồ nước thải chưa xử lý ra môi trường.	Do chiều cao an toàn bể (tính từ mặt nước đến thành bể) không đảm bảo, dễ gây tràn khi mưa lớn (lượng nước về hệ thống và lượng nước mưa đổ trực tiếp vào bể tầng).	Cấp I	- Một số cụm bể nước thải được che chắn bề mặt, hạn chế nước mưa đổ vào bể. - Vận hành kiểm tra và điều chỉnh để duy trì mức nước an toàn trong bể theo giá trị cài đặt, tối thiểu là 0.5 m.	- <b>HTXLNT:</b> + Khóa các van của HT để cô lập phần nước thải chảy tràn ra công. Bơm nước thải từ các bể tràn vào bể điều hòa hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN. + Thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này như Hợp đồng đã ký. + Công tác xử lý sau sự cố: + Vệ sinh/làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn.



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 24/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				Quá tải HTXLNT do sự cố, làm nước thải trong bể vượt qua mức an toàn gây tràn.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Phương án kiểm soát nguồn xả thải vào hệ thống</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay đất đá nếu cần thiết tại các khu vực nhiễm bẩn.</li> <li>+ Chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý lượng chất thải rắn phát sinh sau quá trình xử lý sự cố đúng quy định.</li> </ul>
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo đến các bộ phận hạn chế / khóa các van nước</li> <li>+ Bom nước thải từ các bể tràn tuần hoàn vào bể điều hòa hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN.</li> <li>+ Thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này như Hợp đồng đã ký.</li> <li>+ Dùng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông báo đến các bộ phận hạn chế / khóa các van nước</li> <li>+ Bom nước thải từ các bể tràn tuần hoàn vào bể điều hòa hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN.</li> <li>+ Thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này như Hợp đồng đã ký.</li> <li>+ Dùng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước</li> </ul>





**KẾ HOẠCH PHÒNG NGŨA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 26/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				<ul style="list-style-type: none"> <li>Hồng bơm nước thải.</li> <li>Làm dón ứ nước trong bể, gây tràn.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>Luôn bố trí 01 bơm chạy, 01 dự phòng.</li> <li>Kiểm tra tình trạng thiết bị thường xuyên qua các ca vận hành.</li> <li>Sửa chữa/bảo dưỡng định kỳ tránh xảy ra hỏng hóc.</li> </ul>	<p>Trường hợp hỏng cả 2 bơm nước thải, biện pháp ứng phó khi tràn nước thải như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HTXLNT:</li> <li>+ Khóa các van của HT để cô lập phần nước thải chảy tràn.</li> <li>+ Bơm nước thải từ các bể tràn và từ HT thoát nước mưa vào bể điều hòa hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN.</li> <li>+ Thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này.</li> </ul>



CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 27/44

Sst	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							<p>Công tác xử lý sau sự cố:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Vệ sinh/làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn.</li><li>+ Thay đất đá nếu cần thiết tại các khu vực nhiễm bẩn.</li><li>+ Chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý lượng chất thải rắn phát sinh sau quá trình xử lý sự cố đúng quy định.</li><li>+ Lắp đặt bom di động tạm thời trong thời gian chờ sửa chữa bom.</li></ul>



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 28/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên cơ xây ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
			Chất lượng nước thải sau xử lý không đạt yêu cầu khi xả thải vào KCN.	Hồng thiết bị xử lý của HTXLNT (máy nén khí/lọc màng MBR/...).	Cấp I	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luôn bố trí 01 thiết bị vận hành, 01 dự phòng.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng thiết bị thường xuyên qua các ca vận hành.</li> <li>- Sửa chữa/bảo dưỡng định kỳ tránh xảy ra hỏng hóc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạm dừng chuyển giao nước thải cho KCN xử lý. Trữ nước thải trong các bể hiện hữu hoặc trong các bể dự phòng.</li> <li>- Khắc phục nhanh các hư hỏng của HTXLNT. Tuàn hoàn xử lý lượng nước thải lưu trữ đến khi đạt chuẩn.</li> <li>- Trường hợp chưa khắc phục xong hư hỏng, HTXLNT không còn khả năng xử lý, Nhà máy sẽ chuyển giao cho KCN xử lý.</li> </ul>
				Chết vi sinh ở các bể sinh học bùn hoạt tính do hàm lượng ô nhiễm đầu vào cao đột biến hoặc hư thiết bị sục khí.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi và kiểm soát chất lượng nước đầu vào HTXLNT theo định kỳ.</li> <li>- Thường xuyên kiểm tra tình trạng các thiết bị vận hành của HTXLNT.</li> </ul>	

CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA



KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 29/44

Sst	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
2	- HTXL khí thải	Khu vực sản xuất (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Phát tán khí thải chưa xử lý ra môi trường.	HTXL khí thải gặp sự cố, không thể vận hành.  HTXL thải xử lý không hiệu quả, không đạt quy chuẩn xả thải.	Cấp I	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng với KCN để xử lý nước thải có nồng độ vượt tiêu chuẩn xả thải KCN.</li> <li>- Theo dõi thông số vận hành HTXL khí thải.</li> <li>- Kiểm tra thiết bị, máy móc của HTXLNT, chất lượng khí thải sau xử lý</li> <li>- Kịp thời sửa chữa những hư hỏng, sai lệch; điều chỉnh công nghệ/hóa chất đảm bảo HT vận hành thông suốt, hiệu quả.</li> <li>- Lập kế hoạch bảo dưỡng định kỳ cho các thiết bị, máy móc đảm bảo điều</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngay khi có sự cố tại HTXL khí thải, dừng vận hành cụm sản xuất liên quan để tránh phát sinh khí thải.</li> <li>- Đối với các phát hiện liên quan đến chất lượng xử lý khí thải, tìm và khắc phục ngay sự cố. Trường hợp phải sửa chữa dài ngày, dừng cụm sản xuất liên quan.</li> <li>- Chỉ vận hành sản xuất lại sau khi đã khắc phục các hư hỏng của HTXL khí thải.</li> </ul>



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 30/44

Sst	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
3	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại.	Nằm bên ngoài nhà máy, cách khoảng 2km.	Cháy (sản phẩm sau quá trình chữa cháy sẽ ảnh hưởng đáng kể tới môi trường).	Thực hiện các công việc phát sinh tia lửa trong và ngoài kho mà thiếu đánh giá rủi ro, phòng ngừa.  Chập điện.	<b>Cấp II</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá rủi ro, xin giấy phép làm việc trước khi tiến hành công việc.</li> <li>Cách ly các chất dễ cháy với khu vực phát sinh tia lửa.</li> <li>Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH.</li> <li>Ngắt nguồn điện trước khi ra khỏi kho CTNH.</li> <li>Kiểm tra thiết bị điện định kỳ.</li> <li>Sửa chữa khi có hỏng hóc; Bảo dưỡng thiết bị điện định kỳ.</li> <li>Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi phát hiện sự cố:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>Người phát hiện sự cố thông báo cho đội PCCC, quản lý khu vực để tổ chức ứng cứu theo quy trình.</li> <li>Thông tin cho mọi người xung quanh khu vực xảy ra sự cố được biết để sơ tán.</li> <li>Sơ tán những người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>Cách ly khu vực nguy hiểm bằng biển cảnh báo, người cảnh giới, cách ly càng xa càng tốt.</li> <li>Cắt điện khu vực xảy ra sự cố.</li> <li>Sử dụng bình cứu hỏa và cát để dập tắt đám cháy, không cho ngọn lửa cháy lan sang các khu vực khác.</li> <li>Khi nhân viên cứu hỏa đến, thông báo rõ về sự cố và phối</li> </ul> </li> </ul>

**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 31/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				<p>Đề lần các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học.</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề tách riêng các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học, đặc biệt là các hóa chất lỏng.</li> <li>- Bố trí các thùng chứa hóa chất thải lỏng vào gờ chống tràn đổ, đảm bảo không chảy tràn ra nền kho.</li> <li>- Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH.</li> </ul>	<p>hợp chữa cháy cùng với nhân viên cứu hỏa.</p> <p>2. Công tác chữa cháy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội chữa cháy chuyên nghiệp nhà máy tiến hành dập tắt đám cháy.</li> <li>- Lực lượng ứng cứu tại chỗ dùng bao cát chặn công thoát nước mưa (các hướng chảy ra KCN) để ngăn không cho nước thải chữa cháy (có thể chứa CTNH) chảy ra HT thoát nước mưa KCN.</li> <li>- Trường hợp sử dụng nhân lực tại chỗ không dập tắt được đám cháy, Ban chỉ huy UCTHKC/Ủy viên thường trực Nhà máy/Trưởng ca Nhà máy cần thông báo ngay các bên hỗ trợ (các đội chữa cháy của các công ty lân cận, phòng cảnh sát PCCC công an tỉnh,...).</li> <li>- Trường hợp khói thải từ đám cháy (có thể chứa thành</li> </ul>



**KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01

Lần ban hành  
01

Trang 32/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							<p>phần độc hại) lan xa ra các khu vực dân cư ngoài KCN hoặc nước thải chữa cháy không được ngăn chặn kịp thời, theo HT thoát nước mưa chảy vào HT thoát nước mưa KCN: Khẩn trương thông báo cho Ban quản lý KCN Phú Mỹ 1 và cơ quan chức năng địa phương được biết để có hướng dẫn xử lý.</p> <p>3. Công tác khắc phục sau sự cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý như CTNH.</li> <li>- Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng</li> <li>- Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình chữa cháy, vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý như CTNH.</li> </ul>

CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA



KẾ HOẠCH PHÒNG NGŪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Mã số tài liệu  
UPSCMT-01


Lần ban hành  
01

Trang 33/44

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							4. P.ATBV thông báo về sự cố và kết quả khắc phục cho các cơ quan có chức năng địa phương được biết.
			Rò, rỉ, tràn đổ hóa chất thải.	Do thiết bị chứa chất thải không đảm bảo về mặt kỹ thuật hoặc lưu trữ không đúng cách.  Thùng/can chứa bị vỡ, đổ khi thực hiện chiết tách, vận chuyển hoặc sắp xếp trong kho.	Cấp I	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng các thiết bị chứa phù hợp, đảm bảo về mặt kỹ thuật cho từng loại chất thải.</li> <li>Chất thải là chất lỏng chứa trong các thùng có dung tích tối đa là 200 lít. Để phòng khi có sự cố không để xảy ra tràn đổ lớn.</li> <li>Phân loại, sắp xếp chất thải trong kho theo khu vực, có phân cách, không xếp chồng chất thải (riêng đối với thùng phuy thì không xếp chồng quá 2m).</li> <li>Sử dụng hệ thống rãnh bao quanh kho</li> </ul>	<p>Công tác ứng phó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tin cho mọi người xung quanh khu vực xảy ra sự cố được biết để sơ tán.</li> <li>Sơ tán những người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>Cách ly khu vực có hóa chất bị rò rỉ bằng các biển cảnh báo, người cảnh giới.</li> <li>Sơ cứu nếu có người bị nạn.</li> <li>Tìm vị trí rò rỉ, sử dụng cát khô, giấy thấm hóa chất có sẵn trong kho CTNH để ngăn chất lỏng nguy hại chảy ra khu vực xung quanh.</li> <li>Công tác khắc phục sau sự cố:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>Vệ sinh, làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn.</li> </ul> </li> </ul>



Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên cơ xây ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						<p>để dẫn chất lỏng bị rò rỉ vào 2 hố thu gom kín đặt ngoài kho CTNH.</p>	<p>+ Thu gom chất thải nhiễm bẩn từ quá trình xử lý rò rỉ, vệ sinh và chất thải lỏng từ hố thu (nếu có) chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý CTNH.</p>

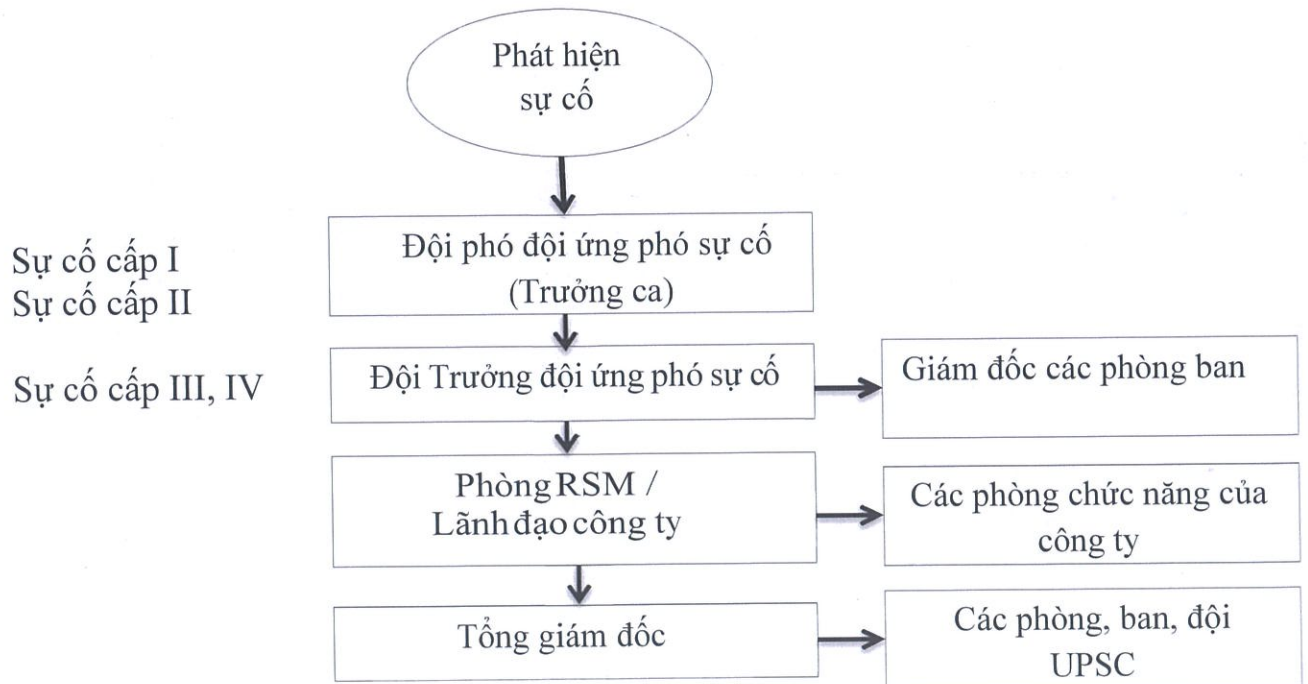
	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA</b>		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 35/44

### 7.3.2 Quy trình ứng phó sự cố môi trường

#### 7.3.2.1 Lực lượng tham gia ứng phó

Lực lượng tham gia ứng phó sự cố môi trường tại Nhà máy bao gồm có lực lượng nội bộ và có thể có sự hỗ trợ của lực lượng bên ngoài tùy vào mức độ ảnh hưởng. Dưới đây là sơ đồ mô tả quy trình phối hợp và các kênh thông tin liên lạc khi ứng cứu tình huống khẩn cấp của lực lượng nội bộ và bên ngoài.

- Mỗi phòng ban, phân xưởng đều được trang bị điện thoại có số máy riêng, ngoài ra còn có sự hỗ trợ từ các nhóm quản lý của các phòng ban trong các tình huống khẩn cấp
- Có hệ thống loa phóng thanh liên lạc và thông báo cho toàn bộ nhà máy khi có sự cố xảy ra
- Danh sách liên lạc đội ứng phó được dán trong phòng ban và nhà máy để kịp thời liên lạc. Danh sách thông tin liên lạc đội ứng phó sự cố nội bộ được trình bày theo bảng



Lực lượng ứng cứu tại chỗ:

STT	Bộ phận nội bộ	Điện thoại
1	TỔNG ĐÀI	4001
2	BẢO VỆ	4400
3	Y TẾ	4023
4	TỔNG VỤ	4004
5	SẢN XUẤT BỀN VỮNG (RSM)	4080; 4081; 4082
6	Lực lượng chữa cháy tại chỗ	0251.8899.777




Hệ thống thông tin bên ngoài:

- Trang bị điện thoại để liên lạc với các đơn vị hỗ trợ bên ngoài
- Lập danh sách số điện thoại của các cơ quan chức năng, các đơn vị hỗ trợ bên ngoài để liên lạc khi xảy ra sự cố ngoài tầm kiểm soát của công ty

**Bảng: Thông tin lực lượng ứng phó bên ngoài**

TT	Lực lượng ứng phó bên ngoài	Điện thoại
<b>CƠ QUAN CÔNG AN/BQL KHU CÔNG NGHIỆP</b>		
01	Cảnh sát cơ động	113
02	Phòng cảnh sát PCCC số 1	(0251). 3991 666
03	Cảnh sát PC&CC – Tỉnh Đồng Nai	114 – (0251) 3899 909
04	Công an tỉnh Đồng Nai	(0251) 3820 111
05	Ban quản lý KCN Biên Hòa	(0251) 3892 378

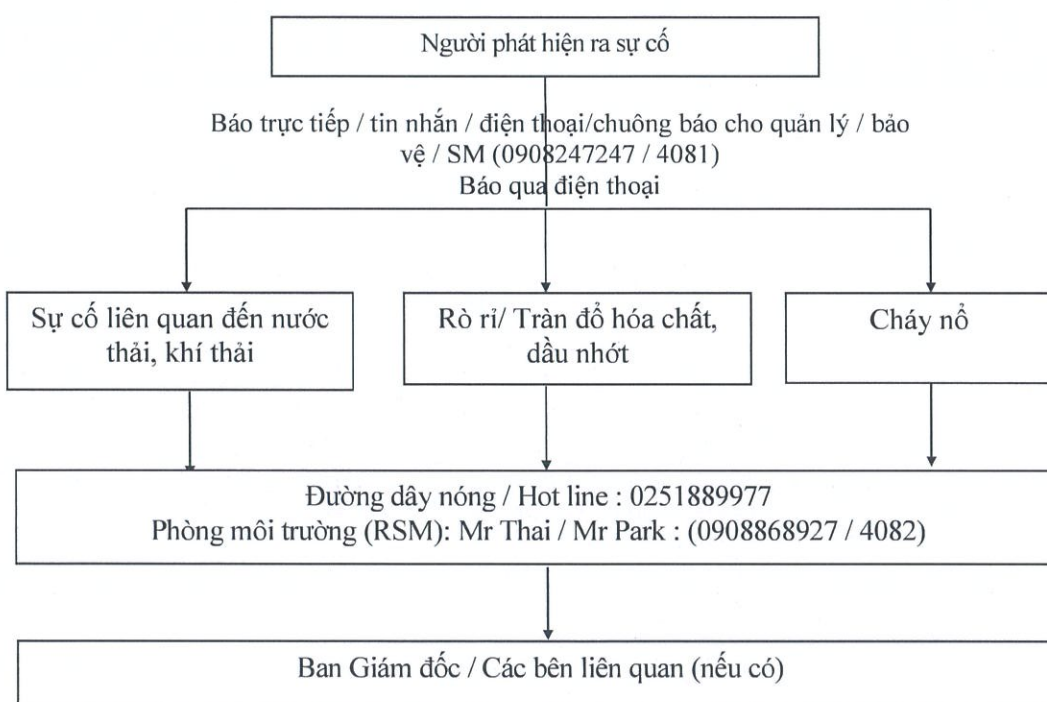
TT	Lực lượng ứng phó bên ngoài	Điện thoại
<b>CƠ SỞ Y TẾ</b>		
01	Cấp cứu	115
02	Bệnh viện tỉnh Đồng Nai	(0251) 3836 134
<b>TỈNH ĐỒNG NAI</b>		
01	UBND Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 501
02	Sở TN&MT Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 933
03	Sở Công Thương Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3823 317
04	Sở Y Tế Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3942 641
05	Sở KH&CN Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 297
06	Sở LĐT&X Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3827 798

	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 37/44

07	Điện lực tỉnh Đồng Nai	(0251) 3836 134
----	------------------------	-----------------

Phương tiện thông tin liên lạc: điện thoại cố định, điện thoại di động, fax,...

Sơ đồ phối hợp phối hợp, thông báo khi ứng cứu tình huống khẩn cấp và Số điện thoại liên lạc khi ứng cứu tình huống khẩn cấp:



Các sự cố xảy ra trong Nhà máy đều phải được nhanh chóng báo cáo cho các cấp quản lý của Nhà máy. Tùy thuộc vào mức độ của sự cố mà tiến hành báo cáo trong nội bộ hay cả bên ngoài. Khi xử lý THKC, điều quan trọng là phải đảm bảo an toàn cho con người và luôn ưu tiên triển khai các hành động ứng cứu một cách nhanh chóng, phối hợp đúng và hiệu quả trước khi thực hiện quy trình báo cáo.

#### 7.3.2.2 Trách nhiệm của các nhân sự liên quan

Trách nhiệm của các nhân sự liên quan từ Ban chỉ huy, chỉ đạo UCTHKC đến lực lượng ứng cứu tại chỗ, người phát hiện sự cố,... được thực hiện theo Quy trình ứng phó sự cố, tình huống khẩn cấp của công ty.

#### 7.3.2.3 Phương tiện, trang thiết bị ứng phó

Các phương tiện, trang thiết bị sử dụng cho công tác ứng phó sự cố và các tình huống khẩn cấp được cập nhật ở Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của công ty.

### 7.4 Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch



**7.4.1 Đào tạo/tập huấn**

- Lập kế hoạch, danh sách các nhân sự liên quan tham gia chương trình đào tạo định kỳ về quản lý môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.
- Tất cả CBCNV làm việc tại Nhà máy đều được phổ biến, đào tạo về các kế hoạch, quy trình, phương án lập cho các tình huống ứng phó sự cố hóa chất, môi trường và các tình huống khẩn cấp khác.
- Định kỳ hàng năm phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức huấn luyện nghiệp vụ An toàn – PCCC.
- Huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu cho toàn bộ CBCNV.
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ về kỹ năng giám sát an toàn, môi trường cho CBCNV có liên quan.
- Hướng dẫn cho CBCNV sử dụng các trang thiết bị PCCC, sử dụng thiết bị ứng phó sự cố.

**7.4.2 Diễn tập**


Lập kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố môi trường riêng hoặc kết hợp chung với diễn tập các tình huống khẩn cấp tại Nhà máy định kỳ hàng năm.

**7.4.3 Cập nhật kế hoạch**

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được cập nhật khi có sự thay đổi liên quan đến công trình BVMT có phát sinh nguy cơ gây sự cố môi trường hoặc quy trình ứng phó.

**8. PHỤ LỤC**

- Phụ lục 1,2: Sơ đồ và thuyết minh công nghệ của các công trình xử lý môi trường.
- Phụ lục 2: Danh mục các Hóa chất sử dụng trong Nhà máy CO2 và Xưởng Pha trộn Hóa phẩm.

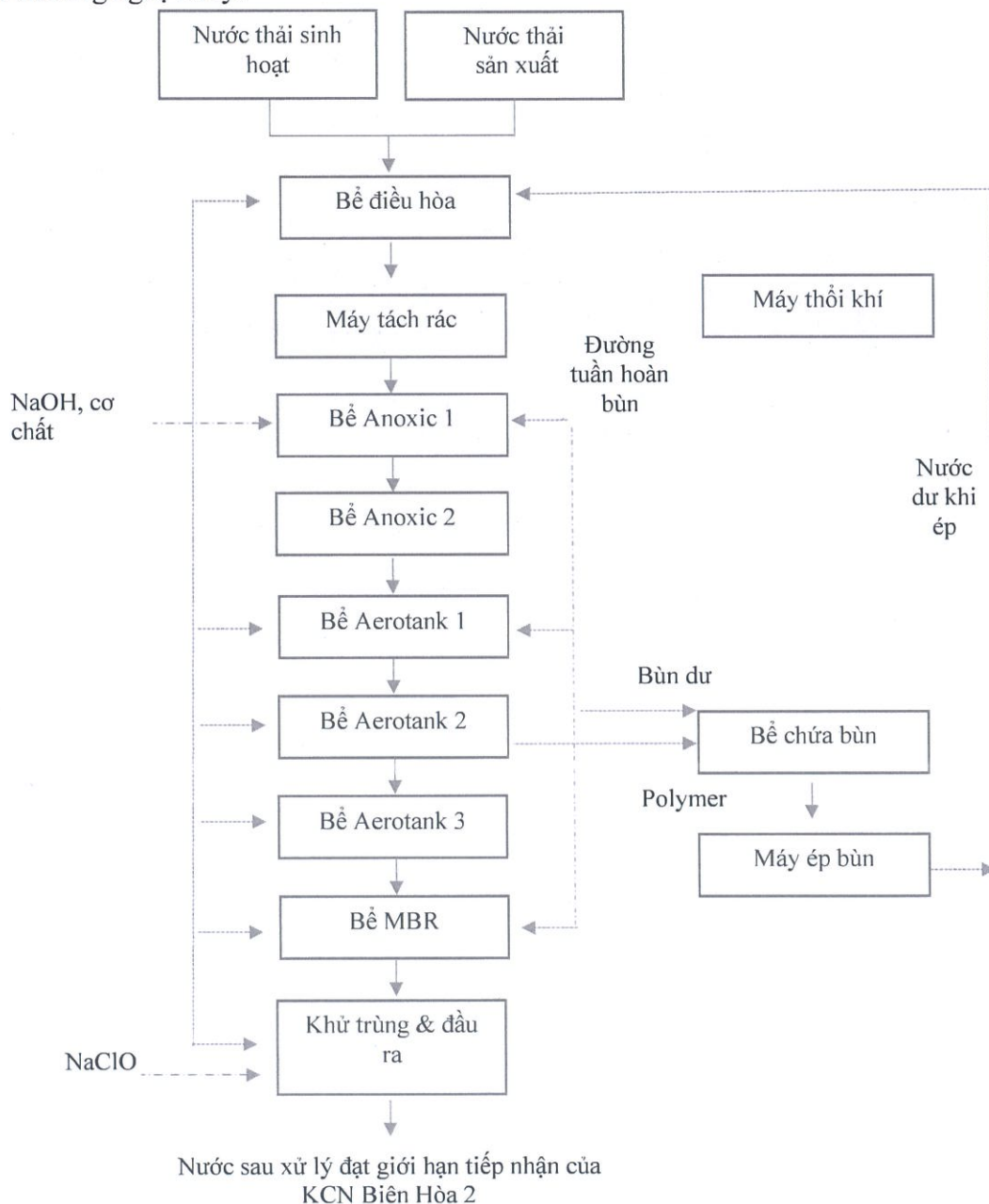
	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 39/44

## PHỤ LỤC 1,2

### I. Nước thải:

Nước thải được phát sinh từ các nguồn: nước thải sinh hoạt (nhà ăn, nhà vệ sinh,...) và nước thải sản xuất; khối lượng nước thải trung bình khoảng 700 m<sup>3</sup>/ngày. Toàn bộ nước thải phát sinh sẽ được dẫn về hệ thống xử lý nước thải nội bộ công ty với công suất 1.200 m<sup>3</sup>/ngày đêm xử lý đạt giới hạn tiếp nhận trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của khu công nghiệp Biên Hòa 2.

Tóm tắt công nghệ xử lý:





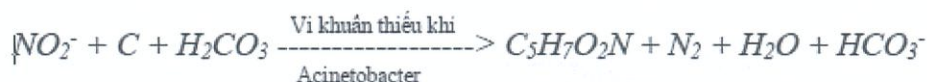
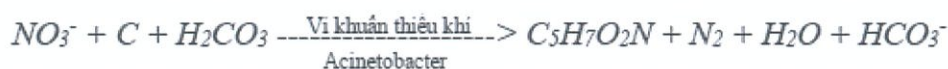
*\* Thuyết minh quy trình:*

Nước thải sau bể tự hoại được tự chảy đến các bể thu gom, từ đó nước thải sẽ được bơm về bể điều hòa của hệ thống xử lý nước thải tập trung cùng với nước thải sản xuất. Máy tách rác có nhiệm vụ giữ lại các rác thải khi đi qua máy.

Bể điều hòa nước thải, có nhiệm vụ điều hòa nồng độ và lưu lượng nước thải, tránh hiện tượng quá tải vào giờ cao điểm và giúp cho các công trình đơn vị sau hoạt động hiệu quả hơn. Tại bể điều hòa có bố trí hệ thống sục khí để tránh quá trình kỵ khí sinh mùi hôi và bơm nhúng chìm bơm nước thải qua bể sinh học thiếu khí 1, 2.

Bể sinh học thiếu khí 1, 2, có nhiệm vụ quan trọng nhất trong quá trình khử nitơ Nitrate trong nước thải. Tại bể sinh học thiếu khí 1, 2, quá trình khử nitơ được xảy ra trong điều kiện thiếu oxi. Hệ vi sinh vật thiếu khí sẽ hấp thụ chất dinh dưỡng và chuyển hóa Nitrate thành nitơ tự do thoát ra khỏi mặt thoáng của bể. Dòng nước thải kết hợp với dòng nước tuần hoàn từ bể Aerotank và bùn từ bể MBR về bể Anoxic sẽ giúp Nitrate được khử triệt để bởi sự tham gia của vi khuẩn thiếu khí trong điều kiện thiếu không khí, motor khuấy trộn trong bể giúp tạo điều kiện thiếu oxi và tiếp xúc nước thải với vi sinh vật được tốt nhất; hệ hóa chất NaOH được châm vào bằng bơm định lượng ổn định pH giúp cho các công trình đơn vị sau hoạt động hiệu quả hơn. Chất dinh dưỡng cũng được bổ sung định kỳ trong trường hợp thiếu dinh dưỡng cho vi sinh vật hoạt động.

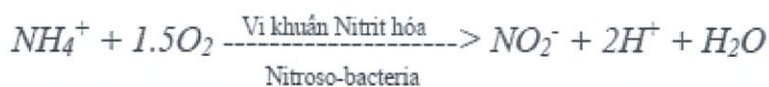
Quá trình sinh học khử  $NO_3$  thành khí  $N_2$  diễn ra trong môi trường thiếu khí (anoxic) dưới tác dụng của các vi sinh vật thiếu khí. Quá trình khử  $NO_3$  thành khí  $N_2$  có thể mô tả bằng các phản ứng sau:



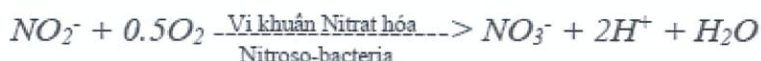
Tại bể sinh học hiếu khí 1, 2, 3, hàm lượng BOD còn lại trong nước thải sẽ được xử lý tiếp với sự tham gia của vi sinh vật hiếu khí. Hiệu quả khử BOD có thể đạt 85-90%. Không khí được cung cấp cho bể sinh học nhờ 2 máy sục khí hoạt động luân phiên. Trong bể sinh học hiếu khí xảy ra quá trình khử BOD và chuyển hóa Nitơ amonia thành Nitrate trong điều kiện có oxi

hòa tan. Cơ chế khử Nitơ trong nước thải theo công nghệ sinh học hiếu khí.

Bước 1:  $NH_4^+$  bị ô xy hóa thành  $NO_2^-$  do các vi khuẩn nitrit hóa theo phản ứng:



Bước 2: Oxy hóa  $NO_2^-$  thành  $NO_3^-$  do các vi khuẩn nitrat hóa theo phản ứng:



Tổng hợp quá trình chuyển hóa  $NH_4$  thành  $NO_3$  như sau:



Khoảng 20-40%  $NH_4$  bị đồng hóa thành vỏ tế bào. Phản ứng tổng hợp thành sinh khối được viết như sau:




$C_5H_7O_2N$ : là công thức biểu diễn tế bào vi sinh vật được hình thành

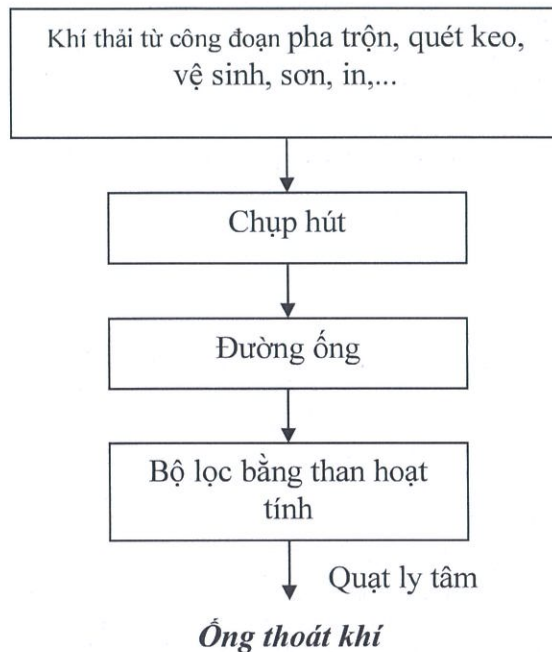
Sau khi qua sinh học hiếu khí 1, 2, 3, nước được dẫn qua bể sinh học MBR. Bể này bố trí 3 bơm hút nước từ bể qua màng để loại bỏ các chất lơ lửng và vi sinh vật già cỗi sẽ được giữ lại bên ngoài màng làm giảm hàm lượng SS. Bơm hút và rửa màng hoạt động theo timer, bơm hút hoạt động đủ 7 phút thì ngưng hoạt động 1 phút. Sau một tuần thì rửa màng tự động. Trong quá trình rửa màng dung dịch NaOCl được bơm rửa bơm vào đường ống để rửa màng MBR. Bùn từ bể MBR được bơm tuần hoàn về bể sinh học thiếu khí nhằm duy trì sinh khối trong bể, giúp quá trình khử nitơ được diễn ra và tăng hiệu quả xử lý của quá trình sinh học. Phần bùn dư được bơm tới bể chứa bùn. Bùn đặc từ bể chứa bùn được bơm tới máy ép bùn để vắt ép tách nước làm khô bùn. Bùn được bổ sung polymer để tăng khả năng kết dính trước khi ép. Phần nước sau tách bùn được dẫn về bể điều hòa. Bùn khô được đem đi xử lý định kỳ.

Nước sau bể sinh học MBR sẽ được châm NaOCl để khử trùng đạt giới hạn tiếp nhận của KCN, sau đó đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN Biên Hòa 2.



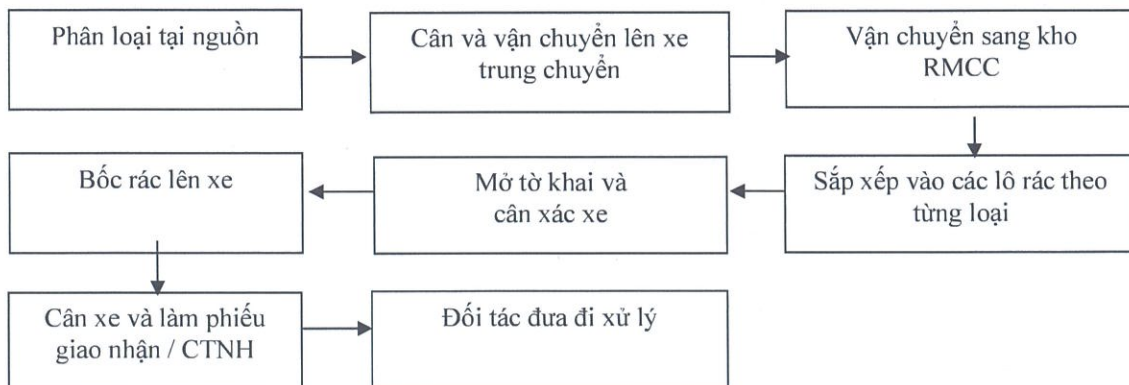
	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 42/44

2. Khí thải:




Khí thải phát sinh từ các công đoạn pha trộn, quét keo, dán đế, sơn, in lụa,... được chụp hút, ống dẫn và quạt hút đưa về hệ thống lọc bằng than hoạt tính, than này được thay định kỳ 6 tháng 1 lần và đem xử lý cùng với chất thải nguy hại. Khí sạch theo ống thoát khí ra ngoài và đạt QCVN 20:2009/BTNMT. Kết quả quan trắc khí thải được thực hiện định kỳ 3 tháng 1 lần nhằm đảm bảo chất lượng khí thải đạt QCVN 20:2009/BTNMT trước khi thải ra môi trường.

3. Kho CTNH & KNH:





	CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA		
	<b>KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CÔ MÔI TRƯỜNG</b>		
	Mã số tài liệu UPSCMT-01	Lần ban hành 01	Trang 43/44

**PHỤ LỤC 3**

**Danh mục các loại nguyên vật liệu, hóa chất, nhiên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất của Công ty**

TT	Tên nguyên, nhiên, vật liệu	Đơn vị tính	Khối lượng
<b>Nguyên liệu dùng cho sản xuất giày, các chi tiết, bộ phận của giày</b>			
1	Da thuộc	Kg/năm	2.709.425
2	Da nhân tạo	Kg/năm	2.817.783
3	Vải	Kg/năm	14.974.268
4	Mút xốp dán vải	Kg/năm	2.062.674
5	Dây giày	Kg/năm	116.730
6	Nhựa miếng TPU, NCHF	Kg/năm	1.835.756
7	Khác	Kg/năm	5.817.783
8	Đế ngoài và đế giữa (nhập từ chi nhánh Nhà máy Cần Thơ về)	Kg/năm	15.620.715
	<b>Tổng</b>	<b>Kg/năm</b>	<b>43.137.350</b>
<b>Các nguyên liệu khác hoàn tất sản phẩm</b>			
1	Giấy đóng gói các loại	Kg/năm	30.675
2	Giấy bìa cứng đế trung (44" x 50")	m <sup>2</sup> /năm	13.560
3	Giấy độn giày 30 x 50 cm	Tờ/năm	53.625.000
4	Hộp carton	Cái/năm	31.500.000
5	Giấy in nhãn	Cái/năm	31.500.000
6	Ruy băng in nhãn	m/năm	1.230.545
7	Thùng carton	Cái/năm	7.500.000
8	Băng keo dán thùng 72mm	m/năm	4.500.000
<b>Nhiên liệu</b>			
1	Dầu DO sử dụng cho máy phát điện dự phòng công suất 7.000 KVA	Lít/năm	2.400
<b>Hóa chất dùng cho sản xuất giày và các chi tiết, bộ phận của giày</b>			
1	Mực in các loại (thành phần: nước, butanone 2-methoxy-1-methylethyl acetate)	Kg/năm	577.890
2	Keo các loại (thành phần: 3(2H)-Isothiazolone 5-chloro-2-methyl-	Kg/năm	15.938.055

	2-methyl-3(2H)-isothiazolone)		
3	Chất làm đông rắn keo (thành phần: Thionophosphoric acid-tris-(p-isocyanatophenyl ester) Ethyl acetate Chlorobenzene)	Kg/năm	38.610
4	Dung môi vệ sinh mũ giày, pha trộn mực in, pha keo (thành phần: Butyl acetat, Etyl acetat)	Kg/năm	824.760
5	Dầu thủy lực (thành phần: Alkan)	Kg/năm	55.440
	<b>Tổng</b>		<b>17.434.755</b>
<b>Hóa chất sử dụng cho HTXL nước thải, khí thải</b>			
1	NaOH	Kg/năm	14.800
2	H <sub>3</sub> PO <sub>4</sub> (dinh dưỡng)	Kg/năm	612
3	Polymer cation (ép bùn)	Kg/năm	612
4	NaOCl (khử trùng)	Kg/năm	3.672
5	Than hoạt tính sử dụng cho HTXLKT	Kg/năm	900
6	Mật ri / đường	Kg/năm	2000